

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ PHONG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HSST

Ngày: 21 - 02 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Hồ Diên Tuấn**

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Huê và Lang Văn Hải;

- Thư ký phiên toà: Ông Lang Thanh Như, Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện VKSND huyện Quế Phong tham gia phiên toà: Ông Hồ Văn Cương - Chức danh: Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 113/2022/HSST ngày 07/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo: **Vi Văn N**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Bản T, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Trình độ văn hoá: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Vi Đại Th (đã chết) và con bà Nguyễn Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 28 tháng 7 năm 2022 đến ngày 06 tháng 8 năm 2022, thì áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Châu Cường, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, Nhưng bị cáo trong thời giam cấm khỏi đi nơi cư trú lại bỏ trốn khỏi địa phương cho đến ngày 17/01/2023 bị bắt tạm giam theo Quyết định truy nã nay có mặt phiên toà.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Tạ Thị An - Chức danh: Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý chi nhánh số 2 - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An, có mặt.

- Bị hại: Anh Vi Văn T, sinh năm 1989;

Trú tại: Bản N, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An, có mặt.

- Người làm chứng: Bà Vi Thị Ph, sinh năm 1958;

Trú tại: Bản Q, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 7 năm 2022, Vi Văn N đi bộ đến khu vực bản Quyn, xã Quang Phong, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An thì nhìn thấy ở phía dưới chòi của bà Vi Thị Ph, sinh năm 1958, trú tại bản Quyn, xã Quang Phong, huyện Quế Phong có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loài Sirius F1, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37F1 -093.82, nhìn xung quanh chòi không có ai trông coi, nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Vi Văn N đi lại gần chiếc xe, thấy trên ổ khóa điện xe mô tô có chìa khóa đang cắm trong ổ khóa, nên Năm nổ máy điều khiển xe bỏ chạy thì bà Vi Thị Ph ở trong chòi nghe tiếng nổ của xe mô tô nên đi xuống chòi hỏi “Có phải bạn Tuấn không” thì Vi Văn N điều khiển xe bỏ chạy, bà Vi Thị Phương gọi cho anh Vi Văn Tuấn, sinh năm 1989, trú tại xã Nậm Xái, xã Quang Phong, huyện Quế Phong (chủ chiếc xe mô tô) biết chiếc xe mô tô có người lấy trộm, anh Vi Văn Tuấn, mượn xe mô tô người khác truy đuổi nhưng không kịp. Cùng ngày anh Vi Văn Tuấn đã làm đơn trình báo đến cơ quan chức năng. Sau khi tiếp nhận đơn trình báo của anh Vi Văn Tuấn, đến 13 giờ 50 phút, ngày 28 tháng 7 năm 2022, Tổ công tác Công an huyện Quế Phong phát hiện bắt giữ Vi Văn N, khi Năm đang điều khiển xe mô tô trộm cắp của anh Vi Văn Tuấn đi đến thị trấn Quỳnh Hợp, huyện Quỳnh Hợp để tìm nơi tiêu thụ.

Vật chứng vụ án: Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loài Sirius F1, màu đỏ đen, số máy: 1FC-008230, số khung: EY- 008223, biển kiểm soát 37F1 -093.82, xe đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Vi Văn N đã thừa nhận về hành vi phạm tội của mình.

Ngày 03 tháng 8 năm 2022 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của UBND huyện Quế Phong kết luận: Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loài Sirius F1, màu đỏ đen, số máy: 1FC-008230, số khung: EY- 008223, biển kiểm soát 37F1 -093.82, có giá là: 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn) đồng.

Bản cáo trạng số 117/CT-VKS - HS ngày 05/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Vi Văn N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Năm đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội là đúng như trong bản cáo trạng đã công bố. Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đúng tội, không oan sai.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Vi Văn N từ 09 đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loài Sirius F1, màu đỏ đen, số máy: 1FC-008230, số khung: EY- 008223, biển kiểm soát 37F1 -093.82, xe đã qua sử dụng. Ngày 06 tháng 8 năm 2022 Cơ quan Cảnh

sát điều tra Công an huyện Quế Phong đã trả lại chiếc xe trên cho anh Vi Văn Tuấn theo đúng quy định.

Người bào chữa không tranh luận về tội danh và đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo từ 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung.

Bị hại: Đã nhận lại chiếc xe mô tô nhưng nay tại phiên tòa anh Vi Văn Tuấn yêu cầu bị cáo phải thường thiệt hại về chi phí tìm kiếm chiếc xe mô tô là 2.000.000 đồng. Và đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại cho anh Vi Văn Tuấn 2.000.000đ tiền chi phí tìm kiếm chiếc xe mô tô.

Bị cáo không tham gia tranh luận, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận với lỗi lầm của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng pháp luật. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định vào khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 27 tháng 7 năm 2022, tại chòi của bà Vi Thị Phương thuộc bản Quyn, xã Quang Phong, huyện Quế Phong, Vi Văn N đã lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Vi Văn Tuấn một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loài Sirius F1, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37F1-093.82 đã qua sử dụng, chiếc xe có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 5.500.000 (Năm triệu năm trăm nghìn) đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Hội đồng xét xử, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây

là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nguy hiểm. Bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của công dân, gây mất trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi Trộm cắp tài sản bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện, Bị cáo còn coi thường pháp luật được cơ quan tiến hành tố tụng cho tại ngoại và cấm đi khỏi nơi cư trú địa phương theo quy định tại Điều 123 Bộ luật tố tụng hình sự, nhưng bị cáo không chấp hành và đi khỏi địa phương không ai hay biết cho nên Tòa án đã tiến hành làm công văn yêu cầu cơ quan điều tra công an huyện Quế Phong Quyết định truy nã bị cáo theo quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử, xét thấy cần có hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong đề nghị xử phạt bị cáo Vi Văn N từ 09 đến 12 tháng tù. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp.

[5] Người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo 06 tháng tù. Đề nghị của người bào chữa là chưa hợp lý.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu bị cáo bồi thường thiệt hại về tiền tìm kiếm chiếc xe máy với số tiền là 2.000.000 đồng; bị cáo đồng ý số tiền bồi thường cho bị hại như yêu cầu, nên Hội đồng xét xử chấp nhận việc thỏa thuận của các bên.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[8] Xử lý vật chứng: Không.

[9] Về án phí: Người bị kết án phải chịu án phí Hình sự sơ và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Vi Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt: Bị cáo Vi Văn N 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 17 tháng 01 năm 2023. Nhưng bị cáo được khấu trừ tạm giữ từ ngày 28 tháng 7 năm 2022 đến ngày 06 tháng 8 năm 2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào khoản 1, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585 và 556 Bộ luật dân sự.

Xử: Buộc bị cáo Vi Văn N phải bồi thường thiệt hại cho anh Vi Văn Tuấn 2.000.000đ (Hai triệu) đồng.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vi Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND Quế Phong;
- Công an huyện Quế Phong;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trại giam Công an tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Quế Phong;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Hồ Diên Tuấn